

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYẾN

Tổ: Ngữ văn

Số:

KẾ HOẠCH
HOẠT ĐỘNG TỔ CHUYÊN MÔN

Năm học: 2025-2026

CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục Phổ thông;

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

- Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

- Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

- Công văn 4860/BGDĐT-GDPT ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức thực hiện tích hợp nội dung phòng chống tham nhũng cho học sinh cấp trung học phổ thông.

- Thực hiện Kế hoạch số 258/KH-BGDĐT ngày 12/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn Tài liệu hướng dẫn giáo viên tích hợp nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống trong các môn Giáo dục kinh tế và pháp luật, Ngữ văn, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Công văn số 867/GSDDĐT-GDTrH&HSSV ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

- Căn cứ vào tình hình thực tiễn của nhà trường, tổ bộ môn Ngữ văn Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển xây dựng kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn năm học 2025-2026 như sau:

I.NHIỆM VỤ CHUNG :

Xây dựng “Trường học hạnh phúc”, kiến tạo môi trường giáo dục an toàn, nhân ái và tôn trọng theo hướng củng cố nề nếp, kỉ cương; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, trách nhiệm đối với xã hội, cộng đồng của học sinh.

Tiếp tục triển khai tích cực và có hiệu quả cuộc vận động "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*"; cuộc vận động "*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*" và phong trào thi đua "*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*" và thực hiện cuộc vận động "*hai không*" của chính phủ, thực hiện nghiêm túc nội dung "*đạo đức nhà giáo*" và "*những việc nhà giáo không được làm*"

II.ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1.Thuận lợi:

- Đa số giáo viên giảng dạy có tuổi nghề từ 13 năm đến 27 năm có kinh nghiệm và nhiệt tình trong công việc.

- Có tinh thần đoàn kết nội bộ cao

- Được sự chỉ đạo và quan tâm sâu sát của ban lãnh đạo nhà trường.

- Sự phối hợp của các tổ chức, đoàn thể, các hội tích cực tham gia làm công tác xã hội hóa giáo dục.

- Tổ có 09 giáo viên đạt chuẩn. Thầy cô giáo luôn chú trọng vào việc đầu tư nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra, đánh giá theo chuẩn kỹ năng kiến thức, áp dụng phù hợp với đối tượng học sinh trong nhà trường, chất lượng bộ môn từng bước được cải thiện, các thầy cô giáo dần dần tích lũy được nhiều kinh nghiệm.

- Sự năng nổ, nhiệt tình của thầy cô giáo đối với công việc được giao, có tâm huyết với nghề nghiệp, có tinh thần giảng dạy và giúp học sinh nhiệt tình. Luôn có tinh thần trách nhiệm xây dựng tập thể tổ đoàn kết, vững mạnh, luôn động viên, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Cùng với sự đổi mới chương trình, phương pháp, tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường, kết hợp mạnh mẽ các phong trào, cuộc vận động trong giảng dạy đã làm đổi mới và phát triển sự nghiệp giáo dục.

- Đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá tích cực, bám sát yêu cầu cần đạt, tăng thêm thời lượng củng cố, ôn tập cho học sinh.

2.Khó khăn:

- Đa đa số học sinh học lệch, không chú trọng và đầu tư vào bộ môn.

- Do chất lượng đầu vào của HS K10,11 năm học trước thấp dẫn đến chất lượng HS khối 11, 12 không cao.

- Việc đổi mới phương pháp dạy và học, phát huy tính tích cực chủ động học tập của học sinh gặp trở ngại lớn do học sinh không có sự chuẩn bị chu đáo bài học ở nhà, thời gian đầu tư môn học hạn chế.

- Trình độ công nghệ thông tin chưa đáp ứng được yêu cầu của chương trình đổi mới phương pháp dạy – học, điều kiện cơ sở vật chất còn thiếu.
- Sự phối hợp giữa thầy cô giáo, nhà trường, địa phương và gia đình học sinh còn gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình giảng dạy và giáo dục phát triển các em.
- Nhiều học sinh thiếu ý thức trong việc chấp hành nề nếp, tác phong, kỷ cương học tập, hạn chế về kỹ năng sống, mang tính ỉ lại.
- Mặt bằng kiến thức học sinh trong toàn trường còn thấp, một số em mất kiến thức căn bản, dẫn đến khả năng tiếp thu kiến thức mới chậm.
- Điều kiện kinh tế gia đình trên địa bàn còn nhiều khó khăn.

3. **Đặc điểm của tổ:**

- Số lượng : 9

| STT | HỌ VÀ TÊN | NĂM SINH | NĂM VÀO NGÀNH | CÔNG TÁC KIỂM NHIỆM |
|-----|------------------|----------|---------------|---------------------|
| 1. | Trần Thị Hoa | 1975 | 1998 | CN 10/2, TPCM |
| 2. | Lê Thị Hiệp | 1976 | 1998 | CN 12/8 |
| 3. | Phạm Thị Hà | 1977 | 2001 | TTCM |
| 4. | Phạm Thị Bốn | 1978 | 2004 | CN 11/8 |
| 5. | Đoàn Thị Bích Hà | 1979 | 2004 | CN 11/5 |
| 6. | Đỗ Thị Thu Thủy | 1984 | 2009 | CN 10/8 |
| 7. | Trần Hoa Phượng | 1986 | 2012 | CN 12/9+TKHD |
| 8. | Nguyễn Thị Nên | 1987 | 2012 | CN 12/4 |
| 9. | Lê Thị Hạnh | 1988 | 2012 | CN 12/10 |

-Chất lượng:

- + Đạt chuẩn đào tạo: 9/9 – Tỷ lệ : 100%
- + Nữ : 9 – Tỷ lệ : 100 %
- + Tuổi đời cao nhất: 50 , thấp nhất: 37.
- + Tuổi nghề cao nhất : 27, thấp nhất: 13

4. **Những thành tích đạt được của tổ năm học 2024-2025**

a. **Chất lượng bộ môn: có trong tổng kết.**

- Khối 10: Vượt
- Khối 11: Vượt
- Khối 12: Vượt

b. **Kết quả thi học sinh giỏi khối 12: Đạt 1 giải khuyến khích tỉnh**

c. **Kết quả thi đua:**

100% hoàn thành tốt nhiệm vụ, 4 chiến sĩ thi đua cơ sở, GV có lớp chủ nhiệm đạt loại tốt: 9/9

d. **Thi giáo án kiến thức liên môn:**

e. **Kết quả thi THQG: Đạt chỉ tiêu**

III. CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Thực hiện tốt công tác giáo dục tư tưởng chính trị, các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành và công đoàn ngành.

-100% tổ viên có tư tưởng chính trị, phẩm chất, đạo đức, lối sống trong sáng, không có tổ viên vi phạm qui chế của ngành và pháp luật nhà nước.

-100% tổ viên thực hiện nghiêm túc giờ giấc, nề nếp, tác phong lên lớp dạy.

-100% tổ viên thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành, nhà trường và tổ chuyên môn.

2. Kế hoạch bồi dưỡng giáo viên:

-Tham gia bồi dưỡng chính trị hè .

-Bồi dưỡng chuyên môn do sở tổ chức.

3. Các hoạt động chuyên môn:

3.1 Thực hiện nội dung chương trình giáo dục THPT, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động giáo dục:

a. Chỉ tiêu phấn đấu:

-100% tổ viên thực hiện tốt chương giáo dục trung học phổ thông ban hành về bộ môn.

-100% tổ viên thực hiện đúng qui chế về kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

-100% tổ viên tham gia tích cực các hoạt động giáo dục tổ chuyên môn và nhà trường.

-100% tổ viên sử dụng tốt các đồ dùng, thiết bị thí nghiệm vào dạy học cho học sinh.

b. Biện pháp thực hiện:

- Nghiêm chỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Hai không”, “*nói không với tiêu cực trong thi cử, nói không với bệnh thành tích, không vi phạm đạo đức nhà giáo, không đọc chép và không để học sinh ngồi nhầm lớp.*”

- Lòng ghép về giáo dục phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua hoạt động đọc, nói, nghe ở một số bài trong chương trình Ngữ văn 10,11,12.

- Tích hợp nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống trong các môn Ngữ văn K10,11,12

- Chủ động trong việc xây dựng và bổ sung kịp thời kế hoạch hoạt động, dựa trên kế hoạch và khung chương trình năm học, tiếp tục thực hiện đúng theo khung phân phối chương trình, biên chế và nội dung chương trình năm học, kế hoạch dạy học của Bộ GD & ĐT, sở GD & ĐT, nhà trường và tổ chuyên môn đã thống nhất.

- Phối hợp tốt và nhịp nhàng giữa đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá định kì, bám sát theo chuẩn kiến thức kỹ năng, giảm tải chương trình của bộ môn, mà phù hợp với đối tượng học sinh trong nhà trường. Chuẩn kiến thức kỹ năng phải dựa trên cơ sở phát triển năng lực, trí tuệ học sinh trong trường ở các mức độ khác nhau, từ đơn giản đến phức tạp; nội dung bao hàm các mức độ khác nhau của nhận thức đảm bảo tính (*nhận biết, thông hiểu, vận dụng, phân tích, đánh giá và sáng tạo*).

- Tổ chức hoạt động đổi mới phương pháp dạy học tích cực, chú trọng và phát huy vai trò của học sinh, lấy học sinh làm trung tâm và giáo viên hướng dẫn một cách linh hoạt và phù hợp.

- Giáo viên cần đặt ra tình huống có vấn đề liên quan đến bài học và linh hoạt trong việc giải quyết tình huống sư phạm. Trong quá trình dạy học nếu có sự chênh lệch lớn về trình độ nhận thức của học sinh trong lớp, giáo viên cần phải phân hoá đối

tượng học sinh, đồng thời cân đối kiến thức hướng dẫn và truyền đạt cho các em, kết hợp với học tập_hợp tác.

- Đối mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh: Nhằm phản ánh trung thực kết quả lĩnh hội nội dung tài liệu học tập của học sinh so với yêu cầu chương trình chuẩn kiến thức kỹ năng quy định. Nội dung kiểm tra phải phù hợp với các yêu cầu cần đạt. Tổ chức kiểm tra phải nghiêm minh, công bằng. Để đảm bảo tính khách quan trong kiểm tra, đánh giá từ khâu ra đề, tổ chức thi tới khâu cho điểm; chú ý đánh giá cả số lượng và chất lượng, cả nội dung và hình thức. Các câu hỏi kiểm tra cần có tính hệ thống câu hỏi từ dễ đến khó, cần trân trọng sự cố gắng của học sinh, đánh giá cao những tiến bộ trong học tập của học sinh.

- Cần lấy ý kiến của học sinh về quá trình truyền đạt và hướng dẫn học tập để rút kinh nghiệm cho bản thân. Nên cho học sinh tự đánh giá lẫn nhau để rút kinh nghiệm trong quá trình học tập.

- Tăng cường hoạt động của tổ chuyên môn, thống nhất việc ma trận ,bảng đặc tả, phân công giáo viên dạy và giáo viên dự giờ, nhằm đánh giá, sửa đổi cho phù hợp với yêu cầu nội dung, đối tượng học sinh và phù hợp được nhiều lớp.

- Tham mưu với cấp trên trong việc đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho công tác dạy học, phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh khá giỏi. Phối hợp chặt chẽ với Ban GDNGLL, các đoàn thể trong việc giáo dục toàn diện cho học sinh và nâng cao trách nhiệm của giáo viên trong công tác chuyên môn.

- Cần nêu gương, biểu dương kịp thời những tấm gương học tốt, chăm chỉ, chuyên cần.

3.2 Nề nếp, chất lượng chuyên môn

a.Chỉ tiêu phần đầu:

-100% tổ viên thực hiện tốt nề nếp, nội qui ,qui chế nhà trường, tổ chuyên môn.

-100% tổ viên thực hiện đảm bảo các loại hồ sơ sổ sách chuyên môn theo qui định.

-100 % thực hiện đúng quy định khi lên lớp có kế hoạch bài dạy.

-100% tổ viên tham gia dự giờ, đăng kí dự giờ, thao giảng, hội giảng đảm bảo theo qui định nhà trường, phân công của tổ chuyên môn.

-100% tổ viên tham gia tốt các buổi họp HĐSP, sinh hoạt chuyên môn, thảo luận chuyên đề theo kế hoạch nhà trường, tổ chuyên môn.

-100% Thực hiện đúng nề nếp chuyên môn theo qui định: Đi dạy đúng giờ giấc, đúng tiết, chuẩn bị KHBD đảm bảo theo PPCT, thời khóa biểu. Hoàn thành nhiệm vụ khi được sự phân công dạy thay của tổ trưởng, BGH nhà trường.

- Chỉ tiêu chất lượng bộ môn Ngữ văn: 86 % TB trở lên trong đó 30 % khá và giỏi, tỉ lệ tốt nghiệp (theo tỉ lệ nhà trường)

- Đạt các giải thi do sở, trường tổ chức:

Với GV: 100% GV đạt các danh hiệu thi đua như đã đăng kí đầu năm

Với HS giỏi 12: Có 3 đến 4 học sinh đạt giải K12

b.Biện pháp thực hiện:

1. Về việc thực hiện hồ sơ sổ sách:

-Triển khai và phổ biến qui định về việc thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách chuyên môn, để tổ viên thực hiện đảm bảo đúng qui chế của ngành, nhà trường và tổ chuyên môn thống nhất.

-Tăng cường công tác kiểm tra hồ sơ sổ sách của các tổ viên ít nhất hai lần/ năm (có thể kiểm tra định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất), kiểm tra tiến độ thực hiện BCCT nội dung chương trình 2 tháng 1 lần.

3.3.Về công tác dạy và học:

- Dạy và học bám sát theo chuẩn kiến thức kỹ năng - nội dung khung phân phối chương trình năm học của ngành, kế hoạch năm học của nhà trường, tổ chuyên môn và giáo viên.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên đề.

- Dựa trên tình hình thực tế của nhà trường, đối tượng học sinh, điều kiện dạy và học, mà tổ chuyên môn và giáo viên bộ môn có sự phân bố thời lượng, nội dung phù hợp nhất định để nâng cao chất lượng dạy và học.

- Thực hiện tốt khâu vào lớp kiểm tra sĩ số, ổn định nề nếp, tác phong học sinh. Ghi sổ đầu bài đúng nội dung tiết dạy theo PPCT, nhận xét giờ dạy và ký tên trong sổ đầu bài theo qui định.

- Nhiệt tình trong công tác giảng dạy trên lớp, sử dụng đúng thời gian tiết dạy và có hiệu quả, chủ động đầu tư nghiên cứu tài liệu bồi dưỡng chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học tích cực, lược bỏ những kiến thức quá khó, phức tạp không phù hợp với đối tượng học sinh trong trường, chú trọng thời lượng ôn tập, củng cố kiến thức-kỹ năng, bố trí thời gian hợp lí để dạy phụ đạo, củng cố kiến thức căn bản cho học sinh yếu, kém, bồi dưỡng học sinh khá, giỏi. (Đặc biệt chú trọng học sinh *khó 12 thi tốt nghiệp đạt kết quả bộ môn đề ra...*)

- Chú trọng đầu tư nghiên cứu và chuẩn bị tốt các tiết dạy thực hành, vận dụng tối đa đồ dùng dạy học bộ môn sẵn có. Thường xuyên đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy và học, đồng thời sáng tạo trong phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin (*sử dụng hình vẽ, tranh, ảnh, video, máy chiếu*) trong giảng dạy, nhằm gây sự chú ý, tập trung, tính hấp dẫn, hứng thú và trực quan sinh động làm cho học sinh dễ nhìn nhận, hiểu và sáng tỏ vấn đề cần trình bày.

- Công tâm tìm hiểu đối tượng, khả năng tiếp thu kiến thức mới, hổng kiến thức cũ, cân đối phân hóa đối tượng học sinh, nội dung kiến thức trong quá trình truyền đạt, đồng thời tham mưu kịp thời với BGH nhằm tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở, vật chất hỗ trợ tốt và nhanh chóng cho quá trình giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tăng cường vai trò tổ trưởng, tổ phó trong quá trình giám sát, kiểm tra, quán triệt tổ viên thực hiện đảm bảo cuộc vận động “Hai không” về việc ra đề kiểm tra, tiến hành kiểm tra, chấm bài, trả bài, vào điểm, đánh giá, xếp loại học sinh đảm bảo tính công bằng, minh bạch, công khai. Kịp thời phân công giúp đỡ, hỗ trợ thêm cho giáo viên gặp hoàn cảnh để cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường thường xuyên vai trò của giáo viên bộ môn trong việc kiểm tra bài cũ, vở học, vở làm bài tập, chú tâm đến việc tổ chức lớp học, hoạt động học sinh tham gia phát biểu xây dựng bài, làm bài tập. Động viên khích lệ tinh thần giảng dạy của quý thầy cô giáo, cũng như việc học tập của học sinh một cách kịp thời. Đồng

thời phối hợp để nhắc nhở, xử lý, kiểm điểm nghiêm khắc những trường hợp vi phạm nội qui qui chế của bộ, ngành, sở giáo dục, nhà trường, lớp học.

- Quán triệt và chấn chỉnh kịp thời trường hợp giáo viên đi dạy trễ giờ, bỏ tiết, đổi tiết, dạy dồn ép nội dung chương, xáo trộn giáo viên của lớp. Đồng thời hạn chế tối đa việc dạy thay, dạy giúp trong thời gian dài (*trừ lí lo chính đáng và thiết thực*) để trách sự mất ổn định lớp học, không liên mạch kiến thức, cũng như việc theo dõi và bám sát được đối tượng học tập.

- Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được của tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm, tăng cường công tác dạy phụ đạo, củng cố kiến thức căn bản cho học sinh yếu kém, giúp đỡ các em tự học, đầu tư thời gian bồi dưỡng học sinh khá giỏi của bộ môn.

- Tăng cường tìm kiếm tài liệu, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, đầu tư nghiên cứu soạn giáo án điện tử..., khai thác và ứng dụng công nghệ thông tin, máy chiếu, đồ dùng vào giảng dạy đạt chất lượng và hiệu quả thiết thực.

- Phân công giảng dạy hợp lí chú trọng các lớp khối 12 và hạn chế dạy nhiều khối

***Phân công giảng dạy:** Phân công giảng dạy hợp lý, hạn chế giáo án chú ý GV dạy K12

*** Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 12:**

| TT | Giáo viên bồi dưỡng | Nội dung |
|----|---------------------|----------|
| 1 | Trần Thị Hoa | |
| 2 | Nguyễn Thị Nên | |

*** Hoạt động ngoại khoá (theo kế hoạch nhà trường)**

3.4.Về thanh tra sư phạm

Thanh tra nghiệp vụ sư phạm nhà giáo: ít nhất 1/3 số giáo viên trong tổ/năm học (*Cụ thể thanh tra 3/09*). Khi có thông báo (*kế hoạch*) kiểm tra hsss của giáo viên, hay nộp các báo cáo, chỉ tiêu thi đua, đề ôn tập, đề kiểm tra, giáo án, kết quả bộ môn, các chương trình hành động thì tất cả các tổ viên thực hiện đảm bảo, nghiêm túc, đúng thời gian và nơi qui định, nếu tổ viên nào chậm trễ hoặc nộp thiếu thì coi như thực hiện chưa đảm bảo và chịu trách nhiệm trước tổ chuyên môn và Hiệu trưởng.

Phân công cụ thể:

Thanh tra toàn diện: HKI Cô Nên, Cô Hiệp

HKII: Cô B Hà

Thanh tra chuyên đề: + C Bốn- Kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy

+ C Hoa - Sổ đầu bài, Sổ chủ nhiệm.

+ C Thủy- Sổ theo dõi và đánh giá, kế hoạch bài dạy

+ C Hạnh- Website, phiếu dự giờ

+C Phương- Kế hoạch dạy học, Sổ đầu bài

Nghiên cứu bài học: Cô Nên (I) B Hà (II)

3.5. Về sinh hoạt tổ chuyên môn:

- Mỗi tháng sinh hoạt chuyên môn 2 lần, vào lúc 7 giờ 30', ngày thứ 7 của tuần thứ 2 và thứ 4. *(Nếu có sự thay đổi sẽ thông báo trước)*. Đúng thời gian qui định sinh hoạt chuyên môn thì tất cả các tổ viên phải tham gia đầy đủ *(Trừ lý do chính đáng được chuyên môn và nhà trường giải quyết)*.

- SHCM đảm bảo nội dung, nề nếp chuyên môn, trật tự, kỷ cương, tập trung tích cực tham gia đóng góp ý, thảo luận, xây dựng nội dung sinh hoạt có chất lượng, xoay vào trọng tâm chủ đề cần bàn, không làm việc riêng.

- Thống nhất về KHBD chuẩn và KHBD chuyên đề.

- Trao đổi nội dung, phương pháp, kế hoạch, thời lượng phân bố trong tiết dạy và tiết CHUYÊN ĐỀ

- Trao đổi kinh nghiệm, cách thức, biện pháp quản lý giáo viên, học sinh về việc giảng dạy và sử dụng, sắp xếp và bố trí dụng cụ, hóa chất, thiết bị thí nghiệm hợp lý và khoa học để ứng dụng và phục vụ giảng dạy đạt chất lượng.

- Bàn và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng giáo viên trong tổ về soạn đề: ôn tập, kiểm tra, bồi dưỡng, phụ đạo học sinh. Góp ý xây dựng kế hoạch và thời lượng, nội dung để có biện pháp giúp đỡ học sinh yếu kém củng cố kiến thức căn bản, bồi dưỡng học sinh khá giỏi, nhằm cải thiện nâng cao chất lượng bộ môn, giảm tỉ lệ học sinh chán học, bỏ học, tăng tỉ lệ học sinh tốt nghiệp đạt điểm về bộ môn cao hơn.

- Kịp thời đánh giá, nhận xét và góp ý trao đổi, học hỏi kinh nghiệm qua các tiết dạy, dự giờ, thao giảng, hội giảng của thành viên trong tổ, để đúc kết kinh nghiệm trong công tác dạy và học.

- Thảo luận về nội dung chuyên đề nghiên cứu khoa học của tổ, nội dung hoạt động ngoại khóa gắn liền với các phong trào và cuộn vận động của ngành có hiệu quả và mang tính giáo dục cao.

- Bồi dưỡng, nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng mạng internet, phần mềm dạy học vào soạn giáo án điện tử, làm đề kiểm tra phục vụ công tác chủ nhiệm –chuyên môn- nghiệp vụ.

- Phân công nhiệm vụ, phổ biến kịp thời một số nội qui qui chế của tổ, nhà trường, các văn bản hướng dẫn thực hiện, nội dung chương trình của ngành, đánh giá, xếp loại giáo viên chuẩn nghề nghiệp theo Thông tư 30 của Bộ GD&ĐT.

3.6. Về công tác dự giờ và thao giảng:

- Dự giờ, thao giảng phải đảm bảo số tiết qui định trong một năm học. Mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 1 bài giảng có ứng dụng công nghệ thông tin đạt hiệu quả, 01 tiết dạy hội giảng hoặc thao giảng do nhà trường, tổ chuyên môn tổ chức và dự giờ của đồng nghiệp. Mỗi GV dự ít nhất 8 tiết/1 năm, 16 t/GV chưa hết tập sự.

- Tổ trưởng, tổ phó dự giờ ít nhất 1 tiết/1 tổ viên/ một năm *(dự giờ đột xuất hoặc theo kế hoạch)*.

- Tổ trưởng chủ động trong việc lập kế hoạch và phân công cụ thể cho tổ viên chuẩn bị tiết dự giờ, thao giảng hoặc hội giảng theo từng tháng hoặc định kì trong năm học, và tạo mọi điều kiện thuận lợi hỗ trợ tổ viên trong quá trình chuẩn bị nội dung.

- Cần quán triệt xây dựng tinh thần đoàn kết, trách nhiệm làm việc kỷ luật, khoa học của tổ mình, yêu cầu thành viên không trùng tiết phải tham gia dự giờ theo kế

hoạch chung của tổ. Khi đi dự giờ có phiếu quan sát để ghi chép đầy đủ nội dung và làm căn cứ để nhận xét, Đồng thời góp ý, xây dựng và rút kinh nghiệm cho đồng nghiệp và bản thân.

- Mỗi tiết dự giờ, thao giảng, hội giảng phải đảm bảo yêu cầu các mặt về nội dung, phương pháp, phương tiện, tổ chức, kết quả, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, soạn và giảng bằng trình chiếu power-point nhằm đổi mới phương pháp, tạo tính trực quan sinh động, gây sự chú ý, thích thú và hưng phấn trong giờ dạy, làm cho thầy cô giáo mạnh dạn tiếp cận với công nghệ thông tin, nâng cao trình độ ứng dụng tin học vào giảng dạy.

- Luôn khuyến khích giáo viên đăng ký tiết dạy tốt do chuyên môn nhà trường tổ chức.

- Cần chú trọng tổ chức tiết dạy NCBH, nhằm rút kinh nghiệm và bổ sung điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh.

Phân công thao giảng:

Học kỳ I (Cô Hạnh, C Phượng, C Thủy, cô Hiệp, cô Nền)

Học kỳ II (Cô P Hà, cô Hoa, Cô Bốn, cô B Hà)

4. Về công tác chủ nhiệm:

- Phải xây dựng, bổ sung và hoàn thiện kế hoạch năm học, tháng và tuần.

- Hoàn thành các loại hsss của GVCN (như : *sổ Học bạ, sổ Chủ nhiệm, biên bản sinh hoạt lớp, sổ ghi chép đầy đủ các khoản thu chi, sổ theo dõi và quản lý tình hình học sinh lớp chủ nhiệm, kế hoạch chủ nhiệm*).

- GVCN thận trọng trong việc rà soát điều tra, đối chiếu hồ sơ, học bạ, lý lịch và các chế độ ưu đãi liên quan đến học sinh để tránh sai sót và tẩy xóa trong học bạ.

- Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, phẩm chất, đạo đức, nề nếp, tác phong đúng mực của từng học sinh. Quán triệt, phổ biến thường xuyên các nội qui qui chế, khung xử lí, đánh giá, xếp loại hạnh kiểm, học lực của học sinh THPT theo qui định của Bộ GD & ĐT, nhà trường, Đoàn trường. Tăng cường phối hợp với các bộ phận liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát, để kịp thời giúp đỡ, vận động các em có ý thức tham gia học tập chuyên cần, thực hiện tốt nề nếp, giờ giấc học tập, biết xây dựng kế hoạch tự học, phân bố thời gian hợp lí, biết quý trọng thầy cô, bạn bè, từ đó duy trì được sĩ số và ổn định lớp học.

- Tăng cường vai trò quản lí học sinh lớp của giáo viên chủ nhiệm. Luôn gần gũi và hòa đồng với các em để tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng và kịp thời động viên các em vượt qua khó khăn, mặc cảm mà phấn đấu học tập tốt. Xây dựng tinh thần tập thể lớp đoàn kết, sẵn sàng giúp đỡ các bạn gặp khó khăn nghệt nghèo trong lớp, tham gia nhiệt tình các hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ của Nhà trường...

- Phối hợp tốt với BGH, Đoàn trường, ban HĐNGLL tổ chức các hoạt động bổ ích thiết thực mang tính giáo dục, đạt hiệu quả tiếp thu cao, rèn luyện cho các em kỹ năng sống, cách ứng xử, giao tiếp đối với bạn bè, người lớn tuổi, thầy cô giáo. Có ý thức phòng chống thiên tai, lũ lụt, các bệnh truyền nhiễm, lây lan, những biểu hiện tiêu cực không lành mạnh và hành động tiêu cực trong nhà trường và ngoài xã hội.

- Thực hiện việc tổng kết, đánh giá, xếp loại hạnh kiểm, học lực của học sinh công bằng, khách quan theo minh chứng cụ thể (lưu hồ sơ) và đúng qui chế xếp loại của nhà trường, ngành qui định.

- Tạo được mối liên kết vững mạnh giữa GVCN, GVBM và nhà trường, phụ huynh học sinh, ban đại diện phụ huynh ở địa phương để quản lý, giúp đỡ và giáo dục các em tiến bộ hơn.

- Tăng cường vai trò của GVCN, BGH, Đoàn trường, để hướng dẫn bồi dưỡng ban cán sự lớp, cán sự bộ môn, tổ trưởng, xây dựng nội dung sinh hoạt 15 phút đầu giờ bổ ích, thiết thực, đạt chất lượng.

Giáo viên chủ nhiệm giỏi: 8 - Tỷ lệ: 90%

III. Đăng kí danh hiệu thi đua

1. Đăng kí thi đua của tổ : Tổ lao động xuất sắc

2. Đăng kí chỉ tiêu thi đua cá nhân:

| TT | Họ và tên giáo viên | Danh hiệu thi đua | SKKN | Thi GVDG cấp trường | Thi GVC giớicấp trường | Giấy khen của Hiệu trưởng |
|----|---------------------|-------------------|------|---------------------|------------------------|---------------------------|
| 1. | Phạm Thị Hà | LĐTT | | | | |
| 2. | Trần Thị Hoa | CSTĐCS | | | X | X |
| 3. | Lê Thị Hiệp | LĐTT | | | X | |
| 4. | Lê Thị Hạnh | CSTĐCS | SKKN | X | X | |
| 5. | Trần Hoa Phượng | CSTĐCS | SKKN | X | X | |
| 6 | Phạm Thị Bốn | CSTĐCS | SKKN | X | X | |
| 7 | Đoàn Thị Bích Hà | CSTĐCS | SKKN | | | |
| 8 | Đỗ Thị Thu Thủy | CSTĐCS | SKKN | X | X | |
| 9 | Nguyễn Thị Nên | CSTĐCS | SKKN | X | X | X |

IV. KẾ HOẠCH CỤ THỂ:

| Tháng | Nội dung công việc | Phân công thực hiện |
|--------|---|---|
| 9/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị khai giảng năm học - Ổn định hoạt động dạy và học - Giáo viên chủ nhiệm tăng cường ổn định nề nếp, kỷ luật của lớp - Phân công giảng dạy, dạy – học theo TKB - Thảo luận nhiệm vụ năm học, xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn và kế hoạch cá nhân, kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia, đăng kí thi đua, phân công bồi dưỡng HSG... - Dạy học chuyên đề K12 theo kế hoạch. | TTCM,TPCM,tất cả các thành viên của tổ thực hiện theo kế hoạch phân công. |

| | | |
|---------|---|--|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia đầy đủ Đại hội, Hội nghị - Chọn đội tuyển HS giỏi, lên lịch dạy bồi dưỡng. - Kiểm tra chuyên đề c Bốn, c Hoa, C Phụng, CHạnh | |
| 10/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Dạy – học theo TKB - Dạy bồi dưỡng HSG theo lịch trường - Tham gia sinh hoạt chủ điểm 20/10 - Thao giảng, dự giờ theo lịch, dạy giỏi, thi GVCN giỏi(nếu có) - Dạy học chuyên đề K12 theo kế hoạch. - Tổ chức đêm Trung thu - Ôn tập, ra đề, kiểm tra định kì theo phân phối chương trình hoặc theo lịch kiểm tra chung của trường, chấm trả bài đúng quy định. - Thanh tra toàn diện C Hiệp | TTCM,TPCM,tất cả các thành viên của tổ thực hiện theo kế hoạch phân công. |
| 11/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Dạy – học theo TKB - Dạy học chuyên đề K12 theo kế hoạch. - Tiếp tục kiểm tra định kì theo phân phối chương trình hoặc theo lịch kiểm tra chung của trường, chấm trả bài đúng quy định. - Thi giáo viên giỏi cấp trường (theo lịch) - Hội giảng, thao giảng, dự giờ và rút kinh nghiệm giờ dạy - Thanh tra hoạt động sư phạm, nghiên cứu bài học (C Nên) - Tham gia sinh hoạt chủ điểm 20/11 - Bồi dưỡng HSG theo lịch | TTCM,TPCM,tất cả các thành viên của tổ thực hiện theo kế hoạch phân công.. |
| 12/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Dạy – học theo TKB - Dạy học chuyên đề K10, K11, K12 theo kế hoạch. - Kiểm tra tiến độ chương trình, thiếu gvbm bù - Tham gia sinh hoạt chủ điểm 22/12. - Thực hiện thao giảng, dự giờ theo kế hoạch. - Ôn tập, ra đề, kiểm tra định kì theo phân phối chương trình hoặc theo lịch kiểm tra chung của trường, chấm trả bài đúng quy định. - Kiểm tra chuyên đề C Thủy | TTCM,TPCM,tất cả các thành viên của tổ thực hiện theo kế hoạch phân công. |
| 1/2026 | <ul style="list-style-type: none"> - Dạy – học theo TKB - Dạy học chuyên đề K10, K11, K12 theo kế hoạch. - Tiếp tục ôn tập, ra đề, kiểm tra định kì theo phân phối chương trình hoặc theo lịch kiểm tra chung của trường, chấm trả bài đúng quy định. - Sơ kết học kỳ I(2025-2026) - Hoàn thành hồ sơ thanh tra. | TTCM,TPCM,tất cả các thành viên của tổ thực hiện theo kế hoạch phân công. |
| 02/2026 | <ul style="list-style-type: none"> - Dạy – học theo TKB kỳ II - Dạy học chuyên đề K10,K11,K12 theo kế hoạch. - Nghỉ tết Nguyên đán | TTCM,TPCM,tất cả các thành viên của tổ |

| | | |
|---------|--|---|
| | - Thực hiện thao giảng, dự giờ theo kế hoạch. | thực hiện theo kế hoạch phân công. |
| 03/2026 | - Dạy – học theo TKB - Dạy học chuyên đề K10, K11, K12 theo kế hoạch. - Tham gia sinh hoạt chủ điểm 26/3. - Thanh tra hoạt động sư phạm, nghiên cứu bài học (C B Hà) - Thực hiện thao giảng, dự giờ theo kế hoạch -Thi HSG khối 12 - Ôn tập, ra đề, kiểm tra định kì theo phân phối chương trình hoặc theo lịch kiểm tra chung của trường, chấm trả bài theo quy định - Ôn tập, phụ đạo học sinh yếu, kém(nếu có) -Thực hiện ngoại khoá (nếu có) | TTCM,TPCM,tất cả các thành viên của tổ thực hiện theo kế hoạch phân công. |
| 04/2026 | - Dạy – học theo TKB - Dạy học chuyên đề K10, K11, K12 theo kế hoạch. - Ôn tập, ra đề, kiểm tra định kì theo phân phối chương trình hoặc theo lịch kiểm tra chung của trường, chấm trả bài theo quy định - Thao giảng, dự giờ và rút kinh nghiệm - Hoàn thành sáng kiến kinh nghiệm, thông qua tổ chuyên môn - Ôn tập thi TN, phụ đạo học sinh yếu, kém(nếu có) -Kiểm tra Chuyên đề C Bốn,C Hạnh, CHoa,C Thủy,C Phượng. | TTCM,TPCM,tất cả các thành viên của tổ thực hiện theo kế hoạch phân công. |
| 05/2026 | - Dạy – học theo TKB - Dạy học chuyên đề K10, K11, K12 theo kế hoạch. - Họp xét sáng kiến kinh nghiệm - Ôn tập thi tốt nghiệp, phụ đạo học sinh yếu, kém(nếu có) - Chấm, trả bài kiểm tra. - Vào điểm, tổng kết năm học - Kiểm tra HSSS | TTCM,TPCM,tất cả các thành viên của tổ thực hiện theo kế hoạch phân công. |
| 06/2026 | - Tổng kết năm học. - Thi tốt nghiệp THPT - Giới hạn chương trình thi lại, ra đề thi lại - Coi thi và chấm thi TNTHPT - Coi thi và chấm thi TS 10 | TTCM,TPCM,tất cả các thành viên của tổ thực hiện theo kế hoạch phân công. |
| 07/2026 | - Thực hiện công tác hè do trường triển khai. - Công tác tuyển sinh 10 (2026-2027) | TTCM,TPCM,tất cả các thành viên của tổ thực hiện theo kế |

| | | |
|---------|---|---|
| | | hoạch phân công. |
| 08/2026 | <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện công tác hè do trường triển khai. - Công tác tuyển sinh 10 (2026-2027) - Hoàn tất các công việc để duy trì trường chuẩn quốc gia. - Dự kiến tập huấn CM. | TTCM,TPCM,tất cả các thành viên của tổ thực hiện theo kế hoạch phân công. |

Trên đây là toàn bộ kế hoạch chuyên môn của tổ Ngữ văn năm học 2025-2026.

Phê duyệt của BGH

Phú Thuận, ngày 3 tháng 9 năm 2025
Tổ trưởng chuyên môn

Phạm Thị Hà